

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

BIỂU THUYẾT MINH

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2023 TỈNH NINH THUẬN

*(Kèm theo Tờ trình số 206 /TTr-UBND ngày 22 tháng 11 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

1. Thu ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là 3.658.000 triệu đồng, tăng 503.000 triệu đồng so với dự toán năm 2023 Chính phủ dự kiến giao 3.393.500 triệu đồng; cụ thể:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán 2022 HĐND tỉnh giao	Dự toán 2023 Chính phủ giao	Dự toán 2023 trình HĐND tỉnh	So sánh dự toán 2022		So sánh dự toán 2023 Chính phủ giao	
					Tuyệt đối	Tương đối	Tuyệt đối	Tương đối
	Tổng thu NSNN trên địa bàn	3.490.000	3.393.500	3.658.000	168.000	105%	264.500	108%
1	Thu nội địa	2.990.000	3.243.500	3.508.000	518.000	117%	264.500	108%
	Trong đó:							
-	Các khoản thuế thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	891.000	970.000	1.048.400	157.400	118%	78.400	108%
-	Lệ phí trước bạ	100.000	125.000	136.600	36.600	137%	11.600	109%
-	Thuế thu nhập cá nhân	140.000	182.000	192.000	52.000	137%	10.000	105%
-	Tiền sử dụng đất	340.000	248.000	392.500	52.500	115%	144.500	158%
-	Thu huy động đóng góp từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật	0	0	20.000	20.000	0	20.000	0
2	Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu	200.000	150.000	150.000	-50.000	75%	0	100%

2. Chi Ngân sách địa phương năm 2023, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh là 7.542.300 triệu đồng, tăng 264.500 triệu đồng so với dự toán năm 2022 Chính phủ dự kiến giao 7.277.830 triệu đồng; cụ thể:

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Dự toán 2022 HĐND tỉnh giao	Dự toán 2023 Chính phủ giao	Dự toán 2023 trình HĐND tỉnh	So sánh với dự toán 2022		So sánh với dự toán 2023 Chính phủ giao	
					Tuyệt đối	Tương đối	Tuyệt đối	Tương đối
	Tổng chi NSDP	6.818.948	7.277.830	7.542.330	723.382	111%	264.500	104%
1	Chi cân đối ngân sách địa phương	4.771.801	4.711.009	4.975.509	203.708	104%	264.500	106%
-	Chi đầu tư phát triển	870.080	849.189	973.689	103.609	112%	124.500	115%
-	Chi thường xuyên	3.730.326	3.770.638	3.830.376	100.050	103%	59.738	102%
-	Chi trả nợ lãi các khoản do chính quyền địa phương vay	2.365	0	4.972	2.607	210%	4.972	
-	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	1.000	1.000	1.000	0	100%	0	100%
-	Dự phòng ngân sách	91.030	90.182	95.472	4.442	105%	5.290	106%
-	Chi tạo nguồn, điều chỉnh tiền lương	77.000	0	70.000	-7.000	91%	70.000	
2	Chi từ nguồn TW bổ sung có mục tiêu	2.047.147	2.566.821	2.566.821	519.674	125%	0	100%